

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2022/HSST
Ngày 10/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Mạnh Tuấn và ông Đặng Tiến Vinh.

Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại hội trường Nhà văn hóa xã Đồng Quế, huyện Sông Lô. Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/HSST ngày 05/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 27/4/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1980; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn Đá Đen, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn lớp 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1938 và bà Ngô Thị Ngh, sinh năm 1934; vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1981 (đã ly hôn), Có 01 con sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự số 41 ngày 10/7/2018 của TAND huyện Không Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Nguyễn Văn H 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án và được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2022, (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Đỗ M, sinh năm 1978, trú tại: thôn Đá Đen xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn H, trú tại thôn Đá Đen, xã Quang Yên,

huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc nghiện chất ma túy nhiều năm nay. Khoảng 12 giờ ngày 18 tháng 01 năm 2022, H đang ở nhà thấy thèm ma túy nên sang nhà anh trai là Nguyễn Đỗ M, ở cùng thôn mượn 01 chiếc xe đạp rồi đi đến khu vực thôn Lý Nhân, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, gặp một người (Hương khai không biết tên, địa chỉ ở đâu), H mua của người này 01 gói ma túy đá với giá 200.000đ. Sau khi giao nhận tiền và ma túy xong, H để gói ma túy vào giỏ xe đạp rồi đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Sông Lô phát hiện đến bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm: Thu tại giỏ xe đạp của Hương 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói ma túy. H tự nguyện khai nhận đó là ma túy đá mua để sử dụng và được niêm phong ký hiệu A1; thu trong túi quần số tiền 130.000đ; 01 xe đạp cũ loại Việt Nhật. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô quyết định trưng cầu giám định đối với mẫu vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn H. Ngày 22/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 257/KLGD, kết luận: *Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2062g (không phẩy hai không sáu hai gam) không kê bao bì, loại Methamphetamine*. Hoàn trả trực tiếp cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,1672gam (không phẩy một sáu bảy hai không gam) mẫu và toàn bộ bao gói.

Đối với người bán ma túy cho H, H khai không biết tên, lý lịch và địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý. Đối với anh Nguyễn Đỗ M cho H mượn chiếc xe đạp, anh Mười không biết H sử dụng chiếc xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT - VKSSL - MT ngày 05/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hướng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại khu vực thôn Lý Nhân, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine khối lượng là 0,2062 gam, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Sông Lô phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản lời khai và bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c)... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Do đó bản cáo trạng số: 17/CT - VKSSL ngày 05/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại

tội phạm về ma túy nhưng trên địa bàn huyện Sông Lô nói chung tội phạm về ma túy diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng ra tăng, nó cũng là mầm mống nảy sinh những tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản.....Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu. Tại bản án hình sự số: 41/2018/HSST ngày 10/7/2018 của TAND huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Nguyễn Văn Hường 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại lao vào con đường phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo xác nhận là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,1672gam mẫu và toàn bộ bao gói; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Trả lại anh Nguyễn Đỗ M 01 xe đạp Việt Nhật cũ đã qua sử dụng và trả lại cho Hường số tiền 130.000đ không liên quan đến tội phạm.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hường phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt: Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18 tháng 01 năm 2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo H để đảm bảo thi hành án.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,1672gam mẫu và toàn bộ bao gói; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Trả lại anh Nguyễn Đỗ M 01 xe đạp Việt Nhật cũ đã qua sử dụng và trả lại cho H số tiền 130.000đ nhưng được tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2022 của Chi cục thi hành án huyện Sông Lô).

4/ Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

-VKSND huyện Sông Lô;
-VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
-TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
-Chi cục THA dân sự huyện Sông Lô;
-Công an huyện Sông Lô;
-UBND xã Quang Yên;
-Bị cáo; người có QLNVLQ;
-Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kiên Thành

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào 09 giờ 45 phút ngày 10 tháng 5 năm 2022.

Tại: Phòng nghị án UBND xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Mạnh Tuấn và ông Đặng Tiến Vinh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Hương, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn Đá Đen, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/ Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

2/ Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

3/ Về tội danh và Điều luật áp dụng: có đầy đủ căn cứ kết tội bị Nguyễn Văn Hương phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

4/ Về hình phạt: Phạt: Nguyễn Văn Hương 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18 tháng 01 năm 2022. Tiếp

tục tạm giam bị cáo Hướng để đảm bảo thi hành án. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

5/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,1672gam mẫu và toàn bộ bao gói; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Trả lại anh Nguyễn Đỗ Mười 01 xe đạp Việt Nhật cũ đã qua sử dụng và trả lại cho Hướng số tiền 130.000đ nhưng được tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2022 của Chi cục thi hành án huyện Sông Lô).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Hướng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

6/ Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Vĩnh Tường trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

7/ Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 10 tháng 5 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Mạnh Tuấn

Đặng Tiến Vinh.

Nguyễn Kiên Thành

Số: 06/2022/HSST-QĐTG

Sông Lô ngày 10 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Mạnh Tuấn và ông Đặng Tiến Vinh.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 10/5/2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc Thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tạm giam bị cáo: Nguyễn Văn Hương, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn Đá Đen, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18 tháng 01 năm 2022.

Thời hạn tạm giam là: 45 (Bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 10/5/2022.

2/ Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm Thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Kiên Thành